

Số: ~~178~~/2016/QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 30 tháng 3 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế tổ chức xét, tôn vinh danh hiệu
doanh nghiệp tiêu biểu, doanh nhân tiêu biểu tỉnh Bắc Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Quyết định số 51/2010/QĐ-TTg ngày 28 tháng 7 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý tổ chức xét tôn vinh danh hiệu và trao giải thưởng cho doanh nhân và doanh nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 01/2012/TT-BNV ngày 16 tháng 01 năm 2012 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Quyết định số 51/2010/QĐ-TTg ngày 28/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế quản lý tổ chức xét tôn vinh danh hiệu và trao giải thưởng cho doanh nhân và doanh nghiệp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 262/TTr-SNV ngày 21/12/2015 và Giám đốc Sở Tư pháp tại Báo cáo số 31/BC-STP ngày 23/02/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức xét, tôn vinh danh hiệu doanh nghiệp tiêu biểu, doanh nhân tiêu biểu tỉnh Bắc Giang.

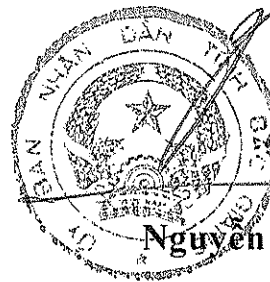
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2016 và thay thế Quyết định số 107/2008/QĐ-UBND ngày 01/10/2008 của UBND tỉnh ban hành Quy chế xét tặng danh hiệu “Doanh nghiệp Bắc Giang tiêu biểu” và “Doanh nhân Bắc Giang tiêu biểu”.

Điều 3. Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận: *2/3*

- Như Điều 3;
- VPCP, Bộ Nội vụ;
- Cục kiểm tra VBQPPL (BTP);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, các cơ quan thuộc Tỉnh ủy;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh;
- UB MTTQ và các đoàn thể CT-XH tỉnh;
- TAND, VKSND, Cục THADS tỉnh;
- Các cơ quan TW trên địa bàn tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- + LDVP, các phòng, TT;
- + Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Linh
Nguyễn Văn Linh

QUY CHẾ

Tổ chức xét, tôn vinh danh hiệu
doanh nghiệp tiêu biểu, doanh nhân tiêu biểu tỉnh Bắc Giang
(Ban hành kèm theo Quyết định số 178/2016/QĐ-UBND
ngày 30 tháng 3 năm 2016 của UBND tỉnh Bắc Giang)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định về tổ chức xét, tôn vinh danh hiệu doanh nghiệp tiêu biểu và doanh nhân tiêu biểu trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.
2. Những nội dung khác không điều chỉnh trong Quy chế này được thực hiện theo các quy định pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền thực hiện tổ chức xét, tôn vinh danh hiệu doanh nghiệp tiêu biểu, doanh nhân tiêu biểu tỉnh Bắc Giang (sau đây gọi chung là xét tôn vinh).

2. Đối tượng được xét tôn vinh, gồm có:

a) Doanh nghiệp, chi nhánh doanh nghiệp Trung ương, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (sau đây gọi chung là doanh nghiệp) được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

b) Doanh nhân (người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp, chi nhánh doanh nghiệp Trung ương, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã) là người Việt Nam giữ chức vụ chủ tịch hội đồng thành viên, chủ tịch hội đồng quản trị, tổng giám đốc, giám đốc và chủ doanh nghiệp tư nhân; người nước ngoài có các hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Điều 3. Nguyên tắc xét tôn vinh

1. Thực hiện theo quy định tại Điều 3 Quy chế quản lý tổ chức xét tôn vinh danh hiệu và trao giải thưởng cho doanh nhân và doanh nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 51/2010/QĐ-TTg ngày 28/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây viết tắt là Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 51/2010/QĐ-TTg).

2. Doanh nghiệp, doanh nhân được tôn vinh phải đạt trên 50% số phiếu tín nhiệm suy tôn của các thành viên Hội đồng xét tôn vinh.

Điều 4. Hình thức tôn vinh và giải thưởng

1. Doanh nghiệp tiêu biểu tỉnh Bắc Giang được Chủ tịch UBND tỉnh tặng: Bằng công nhận doanh nghiệp tiêu biểu tỉnh Bắc Giang, Cúp lưu niệm, vòng nguyệt quế và kèm theo tiền thưởng bằng 10 (mười) lần mức lương tối thiểu chung theo quy định pháp luật hiện hành tại thời điểm quyết định tặng danh hiệu.

2. Doanh nhân tiêu biểu tỉnh Bắc Giang được Chủ tịch UBND tỉnh tặng: Bằng công nhận doanh nhân tiêu biểu tỉnh Bắc Giang, Cúp lưu niệm, vòng nguyệt quế và kèm theo tiền thưởng bằng 05 (năm) lần mức lương tối thiểu chung theo quy định pháp luật hiện hành tại thời điểm quyết định tặng danh hiệu.

Chương II

ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN, THÀNH TÍCH XÉT TÔN VINH; QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA DOANH NGHIỆP, DOANH NHÂN ĐƯỢC TÔN VINH

Điều 5. Điều kiện, tiêu chuẩn tham dự xét tôn vinh danh hiệu doanh nghiệp tiêu biểu tỉnh Bắc Giang

Doanh nghiệp được tham dự xét tôn vinh danh hiệu doanh nghiệp tiêu biểu tỉnh Bắc Giang phải đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn sau:

1. Có thời gian hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Bắc Giang từ 05 (năm) năm trở lên tính đến thời điểm xét tôn vinh.

2. Doanh thu năm sau cao hơn năm trước.

3. Lợi nhuận sau thuế (lợi nhuận ròng) năm sau cao hơn năm trước.

4. Nộp ngân sách và các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật đầy đủ, kịp thời và mức nộp ngân sách tối thiểu như sau:

a) Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và doanh nghiệp siêu nhỏ phải đạt từ 50.000.000 VNĐ (năm mươi triệu Việt Nam đồng) trở lên;

b) Doanh nghiệp nhỏ phải đạt từ 200.000.000VNĐ (hai trăm triệu Việt Nam đồng) trở lên;

c) Doanh nghiệp vừa phải đạt từ 500.000.000VNĐ (năm trăm triệu Việt Nam đồng) trở lên;

d) Doanh nghiệp lớn phải đạt từ 2.500.000.000VNĐ (hai tỷ năm trăm triệu Việt Nam đồng) trở lên.

5. Tích cực giải quyết việc làm, thực hiện tốt chính sách đối với người lao động; thu nhập bình quân đầu người/tháng ổn định, năm sau cao hơn năm trước.

6. Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về doanh nghiệp, đầu tư, tài chính, lao động, đất đai, xây dựng, đấu thầu, bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh an toàn lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho người lao động và các quy định khác của pháp luật liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

7. Tích cực đầu tư, đổi mới công nghệ; đẩy mạnh sáng kiến, cải tiến kỹ thuật; áp dụng tiêu chuẩn tiên tiến, thực hiện các quy chuẩn quốc gia, quốc tế.

8. Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa và pháp luật về sở hữu trí tuệ.

9. Không vi phạm pháp luật về lao động, không xảy ra đình công, bãi công, tai nạn lao động hoặc cháy, nổ tại doanh nghiệp.

10. Tham gia tích cực các hoạt động xã hội, từ thiện, nhân đạo, các phong trào do Trung ương, tỉnh, địa phương phát động.

11. Tích cực chăm lo phát triển tổ chức Đảng, Công đoàn, các tổ chức quần chúng trong doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Điều kiện, tiêu chuẩn tham dự xét tôn vinh danh hiệu doanh nhân tiêu biểu tỉnh Bắc Giang

Doanh nhân được tham dự xét tôn vinh danh hiệu doanh nhân tiêu biểu tỉnh Bắc Giang phải đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn sau:

1. Có thời gian liên tục từ 05 (năm) năm trở lên điều hành, quản lý doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang tính đến thời điểm xét tôn vinh.
2. Quản lý, điều hành doanh nghiệp đạt các điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Điều 5 Quy chế này.
3. Quản lý doanh nghiệp đoàn kết, không có khiếu nại, tố cáo.
4. Có phẩm chất đạo đức tốt; thực hiện nghiêm túc các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của cơ quan và nơi cư trú.
5. Năng động, sáng tạo trong quản lý, điều hành doanh nghiệp, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, có uy tín và ảnh hưởng tích cực trong doanh nghiệp; có sáng kiến, biện pháp quản lý hoặc ứng dụng công nghệ mới, quy trình quản lý tiên tiến góp phần nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.
6. Tích cực học tập nâng cao trình độ, năng lực quản trị doanh nghiệp. Quan tâm đào tạo, nâng cao trình độ, tay nghề cho người lao động trong doanh nghiệp, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp.
7. Thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định của pháp luật.

8. Tích cực tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện, nhân đạo, các phong trào do Trung ương, tỉnh, địa phương phát động.

Điều 7. Mốc thời gian xét thành tích tôn vinh

Thành tích và việc chấp hành các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước của các doanh nghiệp, doanh nhân để xét tôn vinh là 03 (ba) năm liền kề năm tổ chức xét tôn vinh.

Điều 8. Ưu tiên trong xét tôn vinh danh hiệu doanh nghiệp tiêu biểu và doanh nhân tiêu biểu tỉnh Bắc Giang

1. Khi có nhiều doanh nghiệp cùng đạt điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Điều 5 Quy chế này, ưu tiên lựa chọn theo thứ tự như sau:

- a) Doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp;
- b) Thu nhập bình quân hàng tháng của người lao động cao hơn;
- c) Lợi nhuận sau thuế cao hơn;
- d) Kinh phí ủng hộ các hoạt động xã hội, từ thiện nhân đạo tính trên người lao động cao hơn;
- đ) Đầu tư, đổi mới công nghệ cao hơn;
- e) Giải quyết được nhiều lao động hơn;
- g) Nộp ngân sách cao hơn;
- h) Tổ chức công đoàn đạt vững mạnh;

i) Tổ chức đảng đạt trong sạch vững mạnh.

2. Khi có nhiều doanh nhân cùng đạt các điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Điều 6 Quy chế này, thì ưu tiên lựa chọn theo thứ tự như sau:

a) Có sáng kiến cải tiến kỹ thuật áp dụng mang lại hiệu quả cho doanh nghiệp được cấp có thẩm quyền công nhận;

b) Thành tích đạt được của doanh nghiệp do doanh nhân lãnh đạo theo thứ tự ưu tiên quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 9. Quyền lợi và trách nhiệm của doanh nghiệp, doanh nhân được tôn vinh

1. Doanh nghiệp, doanh nhân được tôn vinh có các quyền lợi sau:

a) Được Chủ tịch UBND tỉnh tặng các hiện vật và tiền thưởng quy định tại Điều 4 Quy chế này;

b) Được biểu dương trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh; được sử dụng danh hiệu để phục vụ quảng bá thương hiệu, sản phẩm, xây dựng hình ảnh của doanh nghiệp, doanh nhân;

c) Được ưu tiên chọn tham gia xét tôn vinh danh hiệu doanh nghiệp, doanh nhân do các cơ quan Trung ương tổ chức.

2. Doanh nghiệp, doanh nhân được tôn vinh có các trách nhiệm sau:

a) Sử dụng danh hiệu đúng mục đích;

b) Tuyên truyền, phổ biến các bài học kinh nghiệm, giữ gìn và phát huy thành tích đã đạt được.

Chương III

TỔ CHỨC, TRÌNH TỰ, HỒ SƠ XÉT TÔN VINH

Điều 10. Thời gian tổ chức và số lượng doanh nghiệp, doanh nhân được tôn vinh

1. Việc xét tôn vinh danh hiệu được thực hiện 03 (ba) năm một lần, bắt đầu thực hiện từ năm 2016 và được tổ chức trao tặng nhân dịp kỷ niệm ngày Doanh nhân Việt Nam 13/10.

2. Chủ tịch UBND tỉnh quyết định số lượng doanh nghiệp, doanh nhân được tôn vinh khi ban hành Đề án tổ chức xét tôn vinh.

Điều 11. Thẩm quyền tổ chức xét tôn vinh

1. Chủ tịch UBND tỉnh quyết định việc tổ chức xét tôn vinh danh hiệu doanh nghiệp tiêu biểu, doanh nhân tiêu biểu tỉnh Bắc Giang.

2. Hội đồng xét tôn vinh do Chủ tịch UBND tỉnh thành lập, giúp Chủ tịch UBND tỉnh thẩm định, xét chọn các doanh nghiệp, doanh nhân tham dự xét tôn vinh.

3. Sở Nội vụ là cơ quan thường trực của Hội đồng xét tôn vinh; có trách nhiệm tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh, Hội đồng xét tôn vinh tổ chức xét tôn vinh doanh nghiệp, doanh nhân tiêu biểu.

Điều 12. Tổ chức, hoạt động và nhiệm vụ của Hội đồng xét tôn vinh

1. Thành phần Hội đồng xét tôn vinh gồm có:

a) Chủ tịch Hội đồng: Phó Chủ tịch UBND tỉnh;

b) Phó Chủ tịch Hội đồng: Giám đốc Sở Nội vụ;

c) Các ủy viên là lãnh đạo các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Công Thương, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh, Thanh tra tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Bảo hiểm Xã hội tỉnh, Trưởng Ban Thi đua - Khen thưởng và một số thành phần khác được mời tham gia khi cần thiết;

d) Trưởng Ban Thi đua - Khen thưởng làm thư ký Hội đồng.

2. Phiên họp của Hội đồng xét tôn vinh được xem là hợp lệ khi có từ hai phần ba số thành viên Hội đồng trở lên có mặt. Thành viên dự họp đúng thành phần, không được ủy quyền cho người khác, trừ trường hợp có lý do chính đáng và được Chủ tịch Hội đồng đồng ý. Hội đồng xét chọn biểu quyết bằng phiếu kín.

3. Ủy viên Hội đồng có nhiệm vụ thẩm định thành tích của doanh nghiệp, doanh nhân đối với các điều kiện, tiêu chuẩn có liên quan đến lĩnh vực theo dõi, quản lý để phục vụ kịp thời cho việc xét chọn.

4. Hội đồng xét tôn vinh có nhiệm vụ xem xét, bỏ phiếu đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng danh hiệu doanh nghiệp, doanh nhân tiêu biểu đảm bảo các nguyên tắc, quy trình và thời gian theo Quy chế này. Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng tiến hành lấy ý kiến của cơ quan có liên quan để phục vụ cho việc xét chọn.

Điều 13. Trình tự xét tôn vinh

1. Trước ngày 30/7 của năm xét tôn vinh, Sở Nội vụ tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh dự thảo Đề án tổ chức xét tôn vinh doanh nghiệp tiêu biểu, doanh nhân tiêu biểu tỉnh Bắc Giang.

2. Trước ngày 10/8 của năm xét tôn vinh, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Đề án tổ chức xét tôn vinh gửi các hiệp hội doanh nghiệp, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, UBND huyện, thành phố, các cơ quan liên quan và thông báo trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

3. Trước ngày 15/8 của năm xét tôn vinh, các hiệp hội doanh nghiệp, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, UBND huyện, thành phố, các cơ quan liên quan triển khai Đề án xét tôn vinh đến doanh nghiệp, doanh nhân (trong phạm vi quản lý, theo dõi) lập báo cáo thành tích.

4. Trước ngày 25/8 của năm xét tôn vinh, các doanh nghiệp gửi văn bản đề nghị xét tôn vinh kèm theo báo cáo thành tích của doanh nghiệp, doanh nhân về các cơ quan, đơn vị triển khai Đề án tổ chức xét tôn vinh (chỉ gửi hồ sơ về một cơ quan, đơn vị triển khai Đề án tổ chức xét tôn vinh).

5. Trước ngày 30/8 của năm xét tôn vinh, các hiệp hội doanh nghiệp, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, UBND huyện, thành phố, các cơ quan liên quan tổng hợp gửi văn bản đề nghị xét tôn vinh kèm theo báo cáo thành tích của doanh nghiệp, doanh nhân về Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng).

6. Trước ngày 20/9 của năm xét tôn vinh, Sở Nội vụ tổng hợp, thẩm định thành tích của các doanh nghiệp, doanh nhân để báo cáo Hội đồng xét tôn vinh.

7. Trước ngày 25/9 của năm xét tôn vinh, Hội đồng xét tôn vinh tổ chức họp xét, bỏ phiếu lựa chọn doanh nghiệp tiêu biểu, doanh nhân tiêu biểu.

8. Trước ngày 27/9 của năm xét tôn vinh, Sở Nội vụ tổng hợp kết quả họp của Hội đồng xét tôn vinh trình Chủ tịch UBND tỉnh.

9. Trước ngày 02/10 của năm xét tôn vinh, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định tặng danh hiệu doanh nghiệp tiêu biểu, doanh nhân tiêu biểu.

10. Trước ngày 13/10 của năm xét tôn vinh, Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh tổ chức Lễ tôn vinh danh hiệu doanh nghiệp tiêu biểu, doanh nhân tiêu biểu tỉnh Bắc Giang.

Điều 14. Hồ sơ đề nghị xét tôn vinh

1. Hồ sơ các doanh nghiệp, doanh nhân gửi về cơ quan, đơn vị triển khai Đề án tổ chức xét tôn vinh: 01 bộ, gồm có:

a) Văn bản đề nghị của doanh nghiệp;

b) Báo cáo thành tích của doanh nghiệp (mẫu số 01 ban hành kèm theo Quy chế này), doanh nhân (mẫu số 02 ban hành kèm theo Quy chế này).

2. Hồ sơ các cơ quan, đơn vị triển khai Đề án tổ chức xét tôn vinh gửi về Sở Nội vụ: 01 bộ, gồm có:

a) Văn bản đề nghị của các cơ quan, đơn vị triển khai Đề án tổ chức xét tôn vinh kèm theo danh sách doanh nghiệp, doanh nhân;

b) Báo cáo thành tích của doanh nghiệp, doanh nhân.

3. Hồ sơ Sở Nội vụ trình Chủ tịch UBND tỉnh: 01 bộ, gồm có:

a) Tờ trình kèm theo danh sách và tóm tắt thành tích của doanh nghiệp, doanh nhân được Hội đồng xét tôn vinh lựa chọn;

b) Biên bản họp của Hội đồng xét tôn vinh.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương

1. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Hội đồng xét tôn vinh, xây dựng Đề án tổ chức xét tôn vinh;

b) Tổng hợp, thẩm định báo cáo thành tích của doanh nghiệp, doanh nhân gửi các thành viên Hội đồng xét tôn vinh trước khi họp Hội đồng và báo cáo tại phiên họp Hội đồng;

c) Tổng hợp kết quả xét chọn của Hội đồng, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh quyết định;

d) Lập dự toán kinh phí tổ chức xét tôn vinh gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt;

đ) Tham mưu UBND tỉnh chuẩn bị hiện vật khen thưởng, các điều kiện cần thiết tổ chức Lễ tôn vinh doanh nghiệp, doanh nhân tiêu biểu đảm bảo trang trọng, tiết kiệm.

2. Sở Tài chính cân đối kinh phí để tổ chức thực hiện xét chọn, tôn vinh doanh nghiệp, doanh nhân tiêu biểu.

3. Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm cho ý kiến kịp thời khi Hội đồng xét tôn vinh hoặc Sở Nội vụ xin ý kiến về kết quả sản xuất kinh doanh; việc tham gia công tác xã hội, từ thiện, nhân đạo; việc chấp hành các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước thuộc lĩnh vực theo dõi, quản lý đối với các doanh nghiệp, doanh nhân.

Điều 16. Kinh phí

1. Kinh phí khen thưởng (bao gồm các nội dung khen thưởng quy định tại Điều 4 Quy chế này) được chi từ Quỹ thi đua, khen thưởng của tỉnh và được huy động từ nguồn đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

2. Kinh phí tổ chức xét tôn vinh được chi từ nguồn ngân sách Nhà nước của tỉnh và các nguồn khác phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Việc huy động kinh phí không được vi phạm khoản 2 Điều 4 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 51/2010/QĐ-TTg.

Điều 17. Xử lý vi phạm

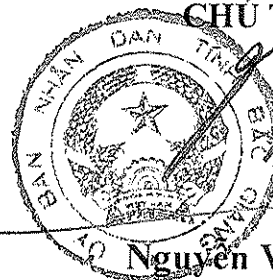
1. Trường hợp phát hiện doanh nghiệp, doanh nhân kê khai, báo cáo thành tích không trung thực nhưng đã được tôn vinh khen thưởng, Chủ tịch UBND tỉnh ra quyết định thu hồi hiện vật, tiền thưởng đã nhận và thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh.

2. Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm trong xét, đề nghị tôn vinh danh hiệu doanh nghiệp, doanh nhân tiêu biểu tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật và không được tham gia xét, tôn vinh cũng như các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng khác của tỉnh trong thời gian 05 (năm) năm kể từ ngày bị phát hiện.

Điều 18. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh, các tập thể, cá nhân phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh bổ sung, sửa đổi theo quy định. /.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Linh

Mẫu số 01. Báo cáo thành tích của doanh nghiệp
(Kèm theo Quyết định số 178/2016/QĐ-UBND
ngày 30/3/2016 của UBND tỉnh Bắc Giang)

TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm.....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH

Đề nghị xét tôn vinh danh hiệu doanh nghiệp tiêu biểu tỉnh Bắc Giang năm...

I. Thông tin về doanh nghiệp.

- Tên doanh nghiệp:.....
- Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc Giấy chứng nhận đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư) số:.....do.....cấp ngày.....tháng.....năm.....
- Lĩnh vực hoạt động sản xuất, kinh doanh chính:.....
- Địa chỉ:.....
- Điện thoại:..... Fax:.....
- Email:..... Website:.....

II. Thành tích đạt được

1. Doanh nghiệp đạt được các chỉ tiêu sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm...	Năm ...	Năm...	Tỷ lệ tăng (%)
1.	Tổng nguồn vốn	Tỷ đồng				
2.	Doanh thu	Triệu đồng				
3.	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng				
4.	Nộp ngân sách	Triệu đồng				
5.	Số lượng CBCNLĐ	Người				
6.	Bình quân thu nhập đầu người/tháng	Triệu đồng				
7.	Tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện	Triệu đồng				
8.	Đầu tư đổi mới công nghệ, đào tạo, hoạt động sáng kiến	Triệu đồng				
9.	Xếp loại tổ chức Đảng (nếu có)	TSVM/ TSVMXS/ Không có				
10.	Xếp loại tổ chức công đoàn (nếu có)	VM/ VMXS/ Không có				

- 2. Những thành tích nổi bật tạo nên thành công của doanh nghiệp và khả năng hội nhập.
- 3. Phương hướng, chiến lược phát triển của doanh nghiệp trong thời gian tới.
- 4. Các danh hiệu, hình thức khen thưởng, các giải thưởng doanh nghiệp đạt được trong 03 năm xét thành tích.

Doanh nghiệp xin cam kết bản cáo cáo thành tích trên là đúng sự thật, nếu sai doanh nghiệp xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày..... tháng năm.....

ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP

Mẫu số 02. Báo cáo thành tích của doanh nhân
(Kèm theo Quyết định số 178 /2016/QĐ-UBND
ngày 30/3/2016 của UBND tỉnh Bắc Giang)

TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

BÁO CÁO THÀNH TÍCH

Đề nghị xét tôn vinh doanh nhân tiêu biểu tỉnh Bắc Giang năm.....

I. Thông tin cá nhân:

- Họ và tên:.....
- Chức vụ:.....
- Thời gian bắt đầu giữ chức vụ:
- Đơn vị công tác:.....
- Chỗ ở hiện nay:.....
- Điện thoại:.....

II. Thông tin về doanh nghiệp:

- Tên doanh nghiệp:.....
- Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc Giấy chứng nhận đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư) số:.....do.....cấp ngày.....tháng.....năm.....
- Lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh chính:.....
- Địa chỉ:.....
- Email:..... Website:.....

III. Thành tích đạt được

1. Thành tích tập thể:

a) Doanh nghiệp đạt được các chỉ tiêu sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm...	Năm ...	Năm...	Tỷ lệ tăng (%)
1.	Tổng nguồn vốn	Tỷ đồng				
2.	Doanh thu	Triệu đồng				
3.	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng				
4.	Nộp ngân sách	Triệu đồng				
5.	Số lượng CBCNLD	Người				
6.	Bình quân thu nhập đầu người/tháng	Triệu đồng				
7.	Tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện	Triệu đồng				
8.	Đầu tư đổi mới công nghệ, đào tạo, hoạt động sáng kiến	Triệu đồng				
9.	Xếp loại tổ chức Đảng (nếu có)	TSVM/ TSVMXS/ Không có				
10.	Xếp loại tổ chức công đoàn (nếu có)	VM/ VMXS/ Không có				

b) Các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, các giải thưởng đạt được của doanh nghiệp trong 03 năm xét thành tích.

2. Thành tích cá nhân:

a) Về phẩm chất đạo đức; việc chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của cơ quan và nơi cư trú.

b) Về quản lý, điều hành doanh nghiệp.

c) Về sáng kiến, biện pháp quản lý hoặc ứng dụng công nghệ mới, quy trình quản lý tiên tiến

d) Về nâng cao trình độ cho bản thân và người lao động trong doanh nghiệp.

đ) Về thực hiện các chế độ, chính sách đối với người lao động .

e) Tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện, nhân đạo, các phong trào do Trung ương, tỉnh, địa phương phát động.

g) Các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, các giải thưởng đạt được của doanh nhân trong 03 năm xét thành tích (thống kê từ Bằng khen trở lên).

Tôi xin cam kết bản báo cáo thành tích trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật./.

XÁC NHẬN CỦA DOANH NGHIỆP

....., ngày..... tháng..... năm.....

NGƯỜI VIẾT BÁO CÁO